

Số: 647/QĐ-VKS-VP

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh giảm 10% dự toán NSNN năm 2026

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) số 63/2014/QH13 ngày 24/11/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 82/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội và các văn bản có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-VKSTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trong toàn Ngành;

Căn cứ Công văn số 1897/BTC-KTN ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ Tài chính về phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định 21/QĐ-VKSTC ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc điều chỉnh giảm 10% dự toán ngân sách nhà nước giao đầu năm 2026 cho các đơn vị dự toán trong toàn Ngành để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-VKS-VP ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc điều chỉnh giảm 10% dự toán ngân sách nhà nước giao đầu năm 2026 cho các đơn vị trong ngành kiểm sát Thanh Hóa để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội;

Xét đề nghị của Văn phòng VKSND tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh giảm 10% dự toán chi ngân sách nhà nước giao đầu năm 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho năm ngân sách 2025.

Điều 3. Kế toán trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách trong ngành kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Đ/c VTVKSND tỉnh (b/c);
- C3 VKSNDTC(b/c);
- KBNN Khu vực XI;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: KT,VT.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Dũng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA



CÔNG KHAI TIẾT KIỂM 10% CHI THUỒNG XUYỀN NSNN NĂM 2026

(Kèm theo QĐ số 647 ngày 17/3/2026)

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Nguồn 13	Nguồn 18	Nguồn 12	Tổng cộng
1	Văn phòng	3.780.627.000	149.484.000	1.584.700.000	5.514.811.000
2	VKSND khu vực 1	939.275.000	38.343.000	38.000.000	1.015.618.000
3	VKSND khu vực 2	709.482.000	28.094.000	27.000.000	764.576.000
4	VKSND khu vực 3	622.270.000	25.292.000	24.000.000	671.562.000
5	VKSND khu vực 4	673.178.000	26.482.000	26.000.000	725.660.000
6	VKSND khu vực 5	592.182.000	23.228.000	22.000.000	637.410.000
7	VKSND khu vực 6	531.383.000	20.515.000	20.000.000	571.898.000
8	VKSND khu vực 7	487.512.000	19.139.000	20.000.000	526.651.000
9	VKSND khu vực 8	620.917.000	24.553.000	25.000.000	670.470.000
10	VKSND khu vực 9	593.955.000	23.048.000	22.000.000	639.003.000
11	VKSND khu vực 10	534.282.000	20.990.000	21.000.000	576.272.000
12	VKSND khu vực 11	433.836.000	15.478.000	16.500.000	465.814.000
13	VKSND khu vực 12	543.687.000	21.054.000	21.000.000	585.741.000
14	VKSND khu vực 13	648.714.000	16.660.000	18.700.000	684.074.000
Tổng cộng		11.711.300.000	452.360.000	1.885.900.000	14.049.560.000

